

CÔNG TY CỔ PHẦN NTQ PLUS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NTQ PLUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NTQ PLUS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NTQ PLUS .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108749718

3. Ngày thành lập: 22/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 1-3 ngõ 92 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
35.	Cho thuê xe có động cơ	7710
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
38.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ bán lẻ súng, đại loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí	4773
40.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299

6. Vốn điều lệ: 4.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 480.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THẾ QUYỀN	Xóm 10, Xã Hải An, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	336.000	3.360.000.000	70,000	162902230	
			Tổng số	336.000	3.360.000.000	70,000		
2	NGUYỄN THỊ HUYỀN THANH	Xóm 10, Xã Hải An, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	96.000	960.000.000	20,000	186967197	
			Tổng số	96.000	960.000.000	20,000		
3	NGUYỄN VĂN KHUÔNG	Xóm 11, Xã Hải An, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	48.000	480.000.000	10,000	162259205	
			Tổng số	48.000	480.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ QUYỀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/12/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 162902230

Ngày cấp: 26/03/2005 Nơi cấp: Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 10, Xã Hải An, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 35A ngõ 18 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội